TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 435/2025/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh,ngày 09 tháng 5 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Phạm Trí Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Phan Tô Ngọc

Ông Phan Văn Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Trần Đăng Ry - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 749/2024/QĐDS – ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào các Điều 48, điểm b khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218, khoản 1 Điều 219 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất", giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trương Văn Đ (chết ngày 16/01/2023);

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Đ:

1.1. Bà Thạch Thu H, sinh năm: 1954;

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Võ Thị Ánh T, sinh năm 1990;

Cư trú: D462M, B, B, T, Bình Dương (theo Giấy ủy quyền ngày 28/8/2024).

1.2. Ông Trương Văn L, sinh năm: 1989;

1.3. Bà Trương Thị Thu L1, sinh năm: 1990;

Cùng địa chỉ: 1 khu phố E, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cùng địa chỉ liên lạc: 118/1270/25 P, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Trương Văn L: Bà Đặng Thị Thúy H1 – Luật sư, Đoàn Luật sư T3.

2. Bị đơn: Bà Trương Thị V, sinh năm: 1954;

Địa chỉ: 1 Khu phố E, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người giám hộ cho bà V: Ông Trương Văn H2, sinh năm: 1975;

Địa chỉ: 3 Khu phố E, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà V: Bà Lê Phan Thị Minh N, sinh năm: 1974;

Địa chỉ: 2 (số M) H, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy ủy quyền ngày 06/6/2024).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ: Số A L, phường T, Quận A, Thành phố H.

3.2. Bà Trương Thị N1, sinh năm: 1942;

Địa chỉ: Số F T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.3. Ông Trương Văn H2, sinh năm: 1975;

Địa chỉ: 3 Khu phố E, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông H2: Bà Lê Phan Thị Minh N, sinh năm: 1974;

Địa chỉ: 2 (số M) H, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy ủy quyền ngày 06/6/2024).

3.4. Ông Phạm Văn L2, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: 1 Khu phố E, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.5. Bà Trương Thị T1, sinh năm: 1948 (chết năm 2019);

Địa chỉ cuối cùng: 3/10 Khu phố C, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Tại đơn kháng cáo ngày 06 tháng 11 năm 2024 ông Trương Văn L kháng cáo toàn bộ quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 749/2024/QĐDS – DT ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Tại phiên họp phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Vụ án trên được giải quyết bằng Quyết định đình chỉ số 749/2024/QĐDS – ST ngày 04/4/2023 của Tòa án nhân dân

Thành phố Hồ Chí Minh. Tại quá trình xét xử phúc thẩm các đương sự không cung cấp chứng cứ, tài liệu gì mới. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

Tại đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Trương Văn Đ (chết ngày 16/01/2023) và bản tự khai của những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Trương Văn Đ là bà Thạch Thu H, ông Trương Văn L, bà Trương Thị Thu L1, yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

1. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00149/QSDĐ/Q12/1998 do Ủy ban nhân dân Quận A cấp cho bà Trương Thị V ngày 27/10/1998;

2. Công nhận nhà, đất diện tích 169,4m² thuộc một phần thửa số 104 tờ bản đồ số 4 (theo tài liệu 02/CT-UB) thuộc các thửa 114, 116, 156, thửa phân chiết 114.1, 114.2, 116.1, 116.2, 156.1, 156.2, tờ bản đồ số 40 (theo tài liệu năm 2004) tọa lạc tại số A khu phố E, phường T, Quận A, TP . thuộc quyền sử dụng hợp pháp của ông Trương Văn Đ;

3. Buộc bà Trương Thị V, ông Trương Văn H2 hoàn trả lại số tiền đã nhận là 100.000.000 đồng, trả ngay một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Sau khi thụ lý vụ án sơ thẩm số 594/2022/TLST-DS ngày 16/12/2022 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất", Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành 02 thông báo về việc bổ sung đơn khởi kiện và yêu cầu cung cấp chứng cứ số 6932 ngày 21/5/2024 và số 9404 ngày 02/7/2024, yêu cầu người kể thứm quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn ông Trương Văn Đ là bà Thạch Thu H, ông Trương Văn L, bà Trương Thị Thu L1 phải cung cấp cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh những tài liệu, chứng cứ sau:

- Tài liệu, chứng cứ chứng minh các đồng thừa kế của bà Trương Thị T2 là ông Trương Văn Đ1, ông Trương Văn Đ, bà Trương Thị N1, bà Trương Thị T1, ông Trương Văn B và bà Trương Thị V,

- Địa chỉ cụ thể của các đồng thừa kế của bà Trương Thị T1, sinh năm 1948 (chết ngày 10/02/2019), gồm: ông Trương Văn N2, sinh năm 1946, bà Trương Thị M, sinh năm 1964; ông Trương Cảnh H3, sinh năm 1968; bà Trương Hồng H4, sinh năm 1971; ông Trương Tân B1, sinh năm 1974; ông Lưu Văn H5, sinh năm 1980 và ông Lưu Văn K, sinh năm 1983.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo này, các người kế thra quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Trương Văn Đ là bà Thạch Thu H, ông Trương Văn L, bà Trương Thị Thu L1 phải bổ sung theo nội dung nêu trên. Hết thời

hạn đã được thông báo mà các đương sự không bổ sung được thì Tòa án sẽ giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn ông Trương Văn Đ, trình bày: đã tự mình thu thập tài liệu chứng cứ liên quan đến các đồng thừa kế của bà Trương Thị T2 nhưng không thu thập được. Tại các biên bản giải trình ngày 21/06/2024 và ngày 31/7/2024 có đề nghị Tòa án tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ. Tuy nhiên, căn cứ theo khoản 2 Điều 195 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, thì *"Trường hợp đương sự đã áp dụng các biện pháp để thu thập tài liệu, chứng cứ mà vẫn không thể tự mình thu thập.... Đương sự yêu cầu Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ phải làm đơn ghi rõ vấn đề cần chứng minh, tài liệu, chứng cứ cần thu thập, lý do mình không tự thu thập được, họ, tên, địa chỉ của cá nhân, tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức đang quản lý, lưu giữ tài liệu, chứng cứ cần thu thập"*. Do các đương sự không có đơn yêu cầu, nên Tòa án không thể tiến hành thu thập chứng cứ để giải quyết vụ án.

Ngày 24/9/2024, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, nhận được đơn yêu cầu phản tố của đại diện ủy quyền của bị đơn (bà Vững, ông H2), tuy nhiên, đơn phản tổ của đại diện ủy quyền của bị đơn nhưng chưa được Tòa án thụ lý (cùng ngày Tòa án sơ thẩm ra Quyết định đình chỉ).

Ông Trương Văn L cho rằng phần đất tranh chấp thuộc một phần trong diện tích đất 884m² đã được Ủy ban nhân dân Quận A cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00149/QSDĐ/Q12/1998 ngày 27/10/1998 cho bà Trương Thị V, đây là tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông Trương Văn Đ và bà Trương Thị V, không liên quan đến những đồng thừa kế khác là không có căn cứ, vì nguồn gốc đất tranh chấp là của bà T2 nên sau khi bà T2 qua đời thì tất cả những người là đồng thừa kế của bà T2 đều tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Từ những phân tích trên, Cấp sơ thẩm căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 để đình chỉ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Do đó, không chấp nhận kháng cáo của ông Trương Văn L; giữ nguyên Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 749/2024/QĐDS – ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Ông Trương Văn L phải chịu án phí phúc thẩm;

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 314 Bộ luật Tố tụng Dân sự

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Trương Văn L; giữ nguyên Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 749/2024/QĐDS – ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Trương Văn L phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm. Được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0069343 ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh thành án phí phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND TP Hồ Chí Minh;
- VKSND TP Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP Hồ Chí Minh;
- NKK; NBK; NLQ;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Trí Tuấn